

Số: 338/QĐ-UBND

Lê Lợi, ngày 25 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai kế hoạch đầu tư công
ngân sách nhà nước năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LÊ LỢI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2025;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai NSNN đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 332/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của UBND xã về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai kế hoạch vốn đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2025 theo biểu đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Trưởng phòng Kinh tế; Thủ trưởng các phòng, các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Như điều 2;
- Lưu VT, KT.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH

Trần Thanh Hà

DANH MỤC KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2025 của UBND xã Lê Lợi)

Đvt: Triệu đồng



Kế hoạch đầu tư công năm 2025															
STT		Số QĐ phê duyệt dự án, điều chỉnh (ngày, tháng, năm)	Tổng mức đầu tư (hoặc điều chỉnh)	Tổng số	NS TW	KH được HĐND tỉnh Hưng Yên phê duyệt tại Nghị quyết số 743/NQ-HĐND ngày 10/9/2025					Ngân sách xã			Ghi chú	
						Tổng	Chia theo nguồn vốn			NS tính bổ sung có mục tiêu	Tiền sử dụng đất	Nguồn tăng thu, TK chi năm 2024 chuyển sang	Nguồn XDCB khác		
							Phân cấp NSDP	Tiền sử dụng đất	Nguồn XDCB khác						
	TỔNG CỘNG:		738.621,44	78.312,97	3.800,00	46.913,00	3.167,00	11.440,00	32.306,00	2.664,52	-	935,44	24.000,00	-	
A	KẾ HOẠCH DO UBND HUYỆN KIẾN XƯƠNG CỤ CHUYỂN SANG		670.974,00	50.713,00	3.800,00	46.913,00	3.167,00	11.440,00	32.306,00	-	-	-	-	-	
I	Dự án hoàn thành đã phê duyệt quyết toán		129.417,00	5.040,00	-	5.040,00	-	5.040,00	-	-	-	-	-	-	
I	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường làng nghề Kim - Đình Phùng, huyện Kiến Xương (đoạn từ xã Vũ Lễ đến ngã tư xã Đình Phùng)	QĐ số 980 ngày 26/6/2020	129.417,00	5.040,00		5.040,00		5.040,00							
II	Dự án chuyển tiếp		469.057,00	41.873,00	-	41.873,00	3.167,00	6.400,00	32.306,00	-	-	-	-	-	
		QĐ số 2029 ngày 23/12/2016, 2082 ngày 09/11/2020, 356 ngày 11/3/2022, 1821 ngày 12/9/2022, 748 ngày 07/5/2024													
1	Đường DT.457 (đường 222 cũ) đoạn từ cầu Trà Giang đi xã Bình Minh, huyện Kiến Xương		439.057,00	31.873,00		31.873,00	3.167,00	6.400,00	22.306,00						
2	Tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử cơ sở Xứ ủy Bắc Kỳ năm 1930 (Nhà đồng chí Phạm Quang Lịch), xã Đình Phùng, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	QĐ 306 ngày 04/3/2024	30.000,00	10.000,00		10.000,00			10.000,00						
III	Dự án khởi công mới		72.500,00	3.800,00	3.800,00	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
	Đầu tư kết cấu hạ tầng Hợp tác xã Nam Cao (xã Thống Nhất mới), huyện Kiến Xương; Hàng mục: Kênh tưới tiêu và đường giao thông phục vụ sản xuất nông nghiệp (Đoạn từ thôn Nam Đường Đông đến thôn Cao Bát Đình)		9.500,00	3.800,00	3.800,00	-								Thực hiện dự án thuộc Chương trình MTQG	
2	Hà tầng khu dân cư thôn Cao Trung, xã Thống Nhất, huyện Kiến Xương (phục vụ giải phóng mặt bằng và mở rộng khu dân cư)		63.000,00	-		-									

Kế hoạch đầu tư công năm 2025															
STT	Tên dự án	Số QĐ phê duyệt dự án, điều chỉnh (ngày, tháng, năm)	Tổng mức đầu tư (hoặc điều chỉnh)	Tổng số	NS TW	KH được UBND tỉnh Hưng Yên phê duyệt tại Nghị quyết số 743/NQ-UBND ngày 10/9/2025					Ngân sách xã				Ghi chú
						Tổng	Chia theo nguồn vốn			NS tính bổ sung có mục tiêu	Tiền sử dụng đất	Nguồn tăng thu, TK chi năm 2024 chuyển sang	Nguồn XDCB khác		
							Phân cấp NSDP	Tiền sử dụng đất	Nguồn XDCB khác						
B	KẾ HOẠCH DO 02 XÃ CŨ TRƯỚC SÁT NHẬP CHUYÊN SANG		67.647,44	27.599,97	-	-	-	-	-	2.664,52	-	935,44	24.000,00		
I	Dự án hoàn thành đã phê duyệt quyết toán		39.206,44	12.543,37	-	-	-	-	-	2.664,52	-	935,44	8.943,40	KP NST hỗ trợ XDCB xã sắp nhập	
1	Trường THCS (nhà học chức năng 2 tầng gồm 10 phòng học, 1 nhà nghỉ giáo viên và 6 nhà kho)	QB số 25 ngày 05/05/2014	5.990,91	105,00	-	-				105,00				KP NST hỗ trợ XDCB xã sắp nhập	
2	Mái tôn trạm y tế xã Thương Hiền cũ	QB số 98 ngày 05/10/2022	267,00	236,00	-	-						137,29	98,72		
3	Trạm y tế xã Đình Phùng, HM: Nhà khám chữa bệnh và các hạng mục phụ trợ	QB số 61 ngày 05/09/2022	9.790,00	461,27	-	-						461,27		KP NST hỗ trợ XDCB xã sắp nhập	
4	Đường GT trục xã Đình Phùng đoạn từ đường ĐT 457 qua thôn Nam Hoàn Bắc đi bãi rác - HM: nền mặt đường, công trình nước, kè đá	QB số 25 ngày 23/4/2024	8.600,00	765,00	-	-				765,00				KP NST hỗ trợ XDCB xã sắp nhập	
5	Trường mầm non Đình Phùng, HM: Nâng cấp làm mới mái tôn	QB số 41 ngày 18/2/2025	370,00	336,88	-	-						336,88		KP NST hỗ trợ XDCB xã sắp nhập	
6	Sân NTLs + lối đi	QB số 21 ngày 10/8/2015	160,00	130,00	-	-				130,00					
7	Nhà kho UBND xã, lán xe	QB số 81 ngày 03/08/2022	216,00	177,70	-	-							177,70		
8	Nâng cấp khu vệ sinh, thay mới cửa sổ UBND xã		245,00	156,00	-	-							156,00	KP hỗ trợ xi măng NST	
9	Đường giao thông thôn Văn Lăng: Đoạn từ Đường nhựa đến kênh Sứ		74,83	74,83	-	-				74,83				KP hỗ trợ xi măng NST	
10	Rãnh thoát nước trục thôn Văn Lăng: Đoạn từ Đường nhựa đến kênh Sứ		48,74	48,74	-	-				48,74				KP hỗ trợ xi măng NST	
11	Đường giao thông nhánh cấp 1 trục thôn Đồng Khanh: Đoạn từ Đường đi Vũ Lăng đến trại Bà Tư		40,95	40,95	-	-				40,95				KP hỗ trợ xi măng NST	
12	Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo xóa nhà tạm, nhà dột nát năm 2025 trên địa bàn huyện		1.500,00	1.500,00	-	-				1.500,00				Hỗ trợ nhà ở hộ nghèo, hộ cận nghèo NST	
13	Rãnh thoát nước kết hợp đường giao thông trục xã đoạn từ Cao Bạt Đông đến Cao Bạt Nam	QB số 39 ngày 10/10/2024	11.139,00	7.768,00	-	-							7.768,00		



Kế hoạch đầu tư công năm 2025

Kế hoạch đầu tư công năm 2025															
STT	Tên dự án	Số QĐ phê duyệt dự án, điều chỉnh (ngày, tháng, năm)	Tổng mức đầu tư (hoặc điều chỉnh)	Tổng số	NS TW	KH được HĐND tỉnh Hưng Yên phê duyệt tại Nghị quyết số 743/NQ-HĐND ngày 10/9/2025					Ngân sách xã				Ghi chú
						Tổng	Chia theo nguồn vốn			NS tính bổ sung có mục tiêu	Tiền sử dụng đất	Nguồn tăng thu, TK chi năm 2024 chuyển sang	Nguồn XD CB khác		
							Phân cấp NSDP	Tiền sử dụng đất	Nguồn XD CB khác						
14	Sửa chữa chợ Đình xã Thống Nhất HM: Sân bê tông rãnh thoát nước, bồn trồng cây	QĐ số 25 ngày 23/01/2025	764,00	742,99	-	-	-	-	-	-	-	-	742,99	-	
II	Dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán		200,00	200,00	-	-	-	-	-	-	-	-	200,00	-	
I	Cải tạo nhà bia liệt sỹ xã Thống Nhất	QĐ số 91 ngày 6/5/2025	200,00	200,00	-	-	-	-	-	-	-	-	200,00		
III	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP		14.500,00	6.356,60	-	-	-	-	-	-	-	-	6.356,60		
I	Đường GT trục xã Đình Phùng đoạn từ thôn Nam Huân Bắc đi đường ĐH 15 thôn Cao Trung HM: nền mặt đường, công rãnh nước, kê đá	QĐ số 67 ngày 15/10/2024	14.500,00	6.356,60	-	-	-	-	-	-	-	-	6.356,60		
IV	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI		13.741,00	8.500,00	-	-	-	-	-	-	-	-	8.500,00		
I	Trường TH&THCS Thương Hiền. HM:Xây mới 8 phòng học	QĐ số 94 ngày 09/5/2025	9.436,00	5.000,00	-	-	-	-	-	-	-	-	5.000,00		
2	Cải tạo nâng cấp đường giao thông xã Nam Cao đoạn từ 457 đến hội trường thôn Cao Bạt Trung	QĐ số 70 ngày 31/3/2025	4.305,00	3.500,00	-	-	-	-	-	-	-	-	3.500,00		

H. V. G.